

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CG
TỈNH L**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 63/2023/HSST
Ngày: 22-6-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CG – TỈNH L**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Bảo.

Các hội thẩm nhân dân: Bà Đặng Thị Mỹ Phương.
Bà Nguyễn Thị Kim Cương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Thanh Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện CG

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CG: Ông Phan Sâm Rin – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2023 tại Trụ sở, Tòa án nhân dân huyện CG, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 58/2023/TLST - HS ngày 07 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2023/QĐXXST-HS, ngày 09 tháng 6 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Ngọc T**, sinh năm: 1996.

Nơi thường trú: ấp Gò Ân, xã Tân An Luông, huyện Vũng Liêm, tỉnh V; Nghề nghiệp: công nhân; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nữ; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn Hoàng (đã chết) và bà Lê Kim La; Bản thân chưa có chồng, con; Tiền án - tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/12/2022 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Lê Kim La, sinh năm: 1973 (vắng mặt).

Cư trú: ấp Gò Ân, xã Tân An Luông, huyện Vũng Liêm, tỉnh V.

Người làm chứng:

1/ Danh Út B, sinh năm: 2000 (vắng mặt).

2/ Thạch Ra Vi, sinh năm: 2007 (vắng mặt).

3/ Kiên Keo Sâm Ươne, sinh năm: 1993 (vắng mặt).

Cùng cư trú: khu phố Hòa Thuận 2, thị trấn CG, huyện CG, tỉnh L.

Người chứng kiến:

1/ Vương Văn Hoàng, sinh năm: 1958 (vắng mặt).

2/ Thạch Thị Bích Châu, sinh năm: 2002 (vắng mặt).

Cùng cư trú: khu phố Hòa Thuận 2, thị trấn CG, huyện CG, tỉnh L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và qua quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 00 giờ 05 phút, ngày 18/12/2022, Công an thị trấn CG tiến hành kiểm tra hành chính nhà trọ 859 của ông Vương Văn Hoàng, thuộc khu phố Hòa Thuận 2, huyện CG. Khi kiểm tra đến phòng trọ số 3 do Lê Ngọc T và Thạch Thị Bích Châu thuê trọ, phát hiện bên trong phòng trọ số 3 có 02 gói nylon được hàn kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là chất ma túy được để trong 01 cái rổ nhựa màu đỏ đặt trên nệm bông, 01 gói nylon được hàn kín, bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là chất ma túy để trong hủ nhựa tròn màu trắng trên ghế cạnh đầu giường xi măng và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá. Cơ quan Công an tiến hành lập biên bản vụ việc và phối hợp với Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện CG tạm giữ tang vật, niêm phong các chất nghi là ma túy và gửi đi giám định.

Qua điều tra, T, Danh Út B và Thạch Ra Vi khai nhận: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 09/12/2022, T, Kiên Keo Sâm Ươne, B và Ra Vi thống nhất mỗi người hùn 100.000 đồng để T đi mua ma túy đá về sử dụng. Ngày 10/12/2022 T đi đến khu vực cầu Ông Thìn, thuộc xã Đa Phước, huyện B Chánh, Tp. Hồ Chí Minh gặp 01 nam thanh niên (không rõ lai lịch) mua 800.000đ ma túy đá (04 gói) và 100.000 đồng ma túy loại Ketamine (01 gói). Sau khi mua ma túy về thì T cất giấu ma túy trong phòng trọ số 3, nơi T thuê trọ sống chung với Thạch Thị Bích Châu. Đến khoảng 00 giờ ngày 10/12/2022 T lấy 01 gói ma túy đi sang phòng trọ số 04, nơi B, Ra Vi và Sâm Ươne thuê trọ, để sử dụng ma túy. Đến ngày 16/12/2022 T tiếp tục lấy 01 gói ma túy sang phòng số 4 để sử dụng chung với B, Ra Vi và Sâm Ươne. Số ma túy còn lại T cất giữ ở phòng trọ số 3 mục đích để sử dụng riêng (việc T cất giữ số ma túy còn lại thì Châu, B và Ra Vi không biết). Ngày 18/12/2022 Công an thị trấn CG tiến hành kiểm tra hành chính, phát hiện số ma túy trên.

Tại kết luận giám định số 1193/KL-KTHS ngày 26/12/2022 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh L, kết luận: 02 (hai) gói nylon hàn kín hai đầu chứa tinh

thể màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2100 gam, loại Methamphetamine và 01 (một) gói nylon hàn kín hai đầu chứa tinh thể màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0928 gam, loại Ketamine.

Tại bản cáo trạng số 64/CT-VKSCG ngày 07/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CG truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Lê Ngọc T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Vật chứng: đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: Chất tinh thể màu trắng là ma túy loại Methamphetamine; có khối lượng còn lại sau giám định: 0,1084 gam, được đóng gói niêm phong; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy và 01 (một) thẻ sim điện thoại di động mang số 0896.546.704. Tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo, màu xanh đen.

Đối với: một xe mô tô biển số 64D1-607.21 là tài sản hợp pháp của bà Lê Kim La không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan CSĐT đã trả lại cho bà La.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện CG, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện CG, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào khoảng 18 giờ ngày 10/12/2022, Lê Ngọc T đi đến khu vực xã Đa Phước, huyện B Chánh gặp 01 đối tượng nam (không rõ nhân thân) mua 800.000 đồng ma túy đá và 100.000 đồng ma túy loại Ketamine. Sau khi mua, T đem về phòng trọ số 3 của mình cất giấu để dành sử dụng. Ngày 10/12/2022 và ngày 16/12/2022 T lấy mỗi lần 01 gói ma túy đá sang phòng trọ số 4 (kế bên) để sử dụng chung với Sâm Ương, B và Ra Vi, 02 gói ma túy loại Methamphetamine và 01 gói ma túy loại Ketamine còn lại, T cất giấu tại phòng trọ của mình để sử dụng riêng. Đến khoảng 00 giờ 05 phút ngày 18/12/2022 Công an đến kiểm tra hành chính phát hiện. Theo Kết luận giám định số 1193/KL-KTHS ngày 26/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L, kết luận: 02 (hai) gói nylon chứa tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2100 gam, loại Methamphetamine và 01 (một) gói nylon chứa tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0928 gam, loại Ketamine. Ma túy bị cáo tàng trữ là hai loại, trong đó loại Methamphetamine có khối lượng 0,2100 gam (trên 0,1 gam đến dưới 05 gam), nên hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Riêng gói ma túy Ketamine chưa đủ định lượng 01 gam.

[3] Hành vi trái pháp luật của bị cáo là nguy hiểm, bị cáo thừa biết ma túy là chất độc hại, gây nghiện làm tổn hại nghiêm trọng đến sức khỏe, tinh thần và thể chất con người nên Nhà nước thống nhất quản lý và nghiêm cấm các hành vi như sản xuất, mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy, nhưng bị cáo vẫn bất chấp thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo được thực hiện do lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, ngoài ra việc sử dụng ma túy là một trong các tác nhân gây ra các tệ nạn xã hội, gây mất trật tự an toàn xã hội. Do đó, cần thiết xử lý bị cáo bằng một hình phạt thoả đáng mới có thể giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự: không.

[5] Xét về tính tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự: bị cáo phạm tội nhưng thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo có bà ngoại tên Huỳnh Thị Ngọc được Nhà nước tặng huy chương kháng chiến hạng nhì , nên bị cáo còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có thể giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Xét thấy bị cáo hiện đang bị tạm

giám và áp dụng hình phạt tù cũng đủ răn đe nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[7] Đối với Danh Út B và Thạch Ra Vi là người hùn tiền với T để mua và sử dụng ma túy nhưng cả hai không biết T mua được bao nhiêu gói ma túy và T cũng không nói cho B và Ra Vi biết T cất giấu ma túy ở đâu nên không có căn cứ để xử lý vai trò đồng phạm. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra có Công văn số 366/CSĐT, ngày 13/5/2023 chuyển Công an thị trấn CG xử lý hành chính theo quy định. Đối với đối tượng nam đã bán ma túy cho bị cáo, qua điều tra xác định địa điểm mua bán tại huyện B Chánh, Tp. Hồ Chí Minh, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CG có Công văn số 367/CSĐT, ngày 13/5/2023 chuyển Công an huyện B Chánh, Tp. Hồ Chí Minh giải quyết theo quy định. Đối với Kiên Keo Sâm Ưone là người hùn tiền với T để được sử dụng ma túy. Qua điều tra, chưa làm việc được với Sâm Ưone. Do đó, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ.

[8] Về tang vật thu giữ: 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vario biển số 64D1-607.21 là tài sản hợp pháp của bà Lê Kim La (mẹ bị cáo), không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan CSĐT đã trả lại cho bà La là phù hợp. Đối với chất tinh thể màu trắng là ma túy, loại Methamphetamine, mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,1084 gam, được đóng gói niêm phong; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy và 01 (một) thẻ sim điện thoại di động mang số 0896.546.704 bị cáo sử dụng để liên lạc mua ma túy, nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo, màu xanh đen, do bị cáo sử dụng để liên lạc mua ma túy, nên tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước. Là phù hợp với quy định tại Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự.

[10] Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lê Ngọc T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Lê Ngọc T 01 (một) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 18/12/2022.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án (22/6/2023) để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự.

Tang vật: Tịch thu tiêu hủy Chất tinh thể màu trắng là ma túy, loại Methamphetamine, mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,1084 gam, được đóng gói niêm phong; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy và 01 (một) thẻ sim điện thoại di động mang số 0896.546.704.

Tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo, màu xanh đen.

Hiện vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện CG đang tạm giữ theo Quyết định chuyển vật chứng số 39/QĐ-VKSCG, ngày 07 tháng 6 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CG.

Về án phí: bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo, có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh L;
- VKSND huyện CG;
- CA huyện CG;
- THADS huyện CG;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

NGUYỄN ĐỨC BẢO

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TỈNH L

CG, ngày 22 tháng 6 năm 2023

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10 giờ 30 phút ngày 22 tháng 6 năm 2023.

Tại: trụ sở Tòa án nhân dân huyện CG, tỉnh L.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Bảo.

Hội thẩm nhân dân: Bà Đặng Thị Mỹ Phương.

Bà Nguyễn Thị Kim Cương.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 58/2023/TLST-HS, ngày 07/6/2023 đối với bị cáo: Lê Ngọc T.

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về tội danh:

Bị cáo Lê Ngọc T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Về Điều luật áp dụng:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về hình phạt:

Xử phạt: Lê Ngọc T 01 (một) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 18/12/2022.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án (22/6/2023) để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4. Các vấn đề khác:

Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự.

Tang vật: Tịch thu tiêu hủy Chất tinh thể màu trắng là ma túy, loại Methamphetamine, mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,1084 gam, được đóng gói niêm phong; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy và 01 (một) thẻ sim điện thoại di động mang số 0896.546.704.

Tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo, màu xanh đen.

Hiện vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện CG đang tạm giữ theo Quyết định chuyển vật chứng số 39/QĐ-VKSCG, ngày 07 tháng 6 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CG.

Về án phí: bị cáo T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo, có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi 10 giờ 45 phút, cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên của Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA

ĐẶNG THỊ MỸ PHƯƠNG – NGUYỄN THỊ KIM CƯỜNG NGUYỄN ĐỨC BẢO